

Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 30 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/20120/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Chang A Kh; SN: 1960.

Bị đơn: Bà Đào Thị Th; SN: 1968.

Đều trú tại: Đội A, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Chang A Kh và bà Đào Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Chang A Kh và bà Đào Thị Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có

2.3. Về tài sản: Ông Kh và bà Th thoả thuận chia tài sản chung, nợ phải trả của hai vợ chồng theo biên bản thoả thuận ngày 11/3/2020 và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thoả thuận vào Quyết định cụ thể như sau:

2.3.1. Tài sản chung:

2.3.1.1. Ông Kh được sở hữu các tài sản sau:

- 01 nhà xây và công trình phụ, toàn bộ nhà và công trình nằm trên diện tích 148,65 m² tại đội 5, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Phía Đông giáp đường thôn, phía Tây giáp đất bà Th, phía Nam giáp đất bà Th; phía Bắc giáp đường chính của thôn bản. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BB 407201 do UBND huyện Điện Biên cấp cho ông Chang A Kh ngày 06/4/2010. (Hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Điện Biên)

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HILUX đời 2011, biển kiểm soát 27C -001.06 do công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 20/4/2011.

2.3.1.2. Bà Th được sở hữu các tài sản sau:

- Diện tích đất còn lại là 184,35 m² tại đội 5, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (chiều rộng 5m, chiều dài 33m, phía Bắc giáp đường thôn bản, phía Tây giáp đất ông Hặc, phía Đông giáp đất nhà đang ở, phía Nam giáp đất nhà ông Khúi, còn 3,27 m phần cuối của mảnh đất đã làm nhà). Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BB 407201 do UBND huyện Điện Biên cấp cho ông Chang A Kh ngày 06/4/2010. (Hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Điện Biên).

2.3.2. Nợ phải trả: Ông Kh và bà Th nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Điện Biên số tiền còn lại 195.000.000 đồng (Một trăm chín mươi năm triệu).

- Bà Th phải có trách nhiệm trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Điện Biên số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ông Kh phải có trách nhiệm trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Điện Biên số tiền 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng),

2.3.3. Tài sản riêng, nợ lấy về: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; diện tích ruộng nương: Không có.

2.4. Về án phí: Căn cứ Khoản 3, Khoản 4 Điều 147/BLTTDS và Điểm a, điểm d Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ông Kh và bà Th không phải chịu án phí DSST đối với việc phân chia tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ; ông Kh và bà Th mỗi người phải chịu 75.000 án phí DSST; ông Kh tự nguyện chịu phần án phí DSST của bà Th; tổng số tiền án phí ông Kh chịu là: 150.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003350 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Ông Kh được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ. Ông Kh đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THA dân sự H. Điện Biên;
- VKSND H.Điện Biên;
- UBND P.Nam Thanh, TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương